

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 44/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 17/10/2019

**Về việc: "Tranh chấp về hôn
nhân và gia đình"**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ- TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quang Dũng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn

Ông Đồng Văn Hoá

***-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Tý – Thư ký Tòa án
nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước***

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình
Phước: Ông Tạ Văn Phú – Kiểm sát viên.***

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 194/2019/TLST – HN&GD ngày 29 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 09/9/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/2019/QĐST-DS ngày 26/9/2019 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn: Bà Thịnh Thị Kim T, sinh năm 1985**

Trú tại: Khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Có mặt.

***Bị Đơn: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1983**

Trú tại: Tổ 24, ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 5 năm 2019, nguyên đơn là bà Thịnh Thị Kim T trình bày:

Về hôn nhân: Bà Thịnh Thị Kim T và ông Phạm Văn T kết hôn với nhau một cách tự nguyện vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. Trong thời gian chung sống thì vợ chồng tôi sống hạnh phúc đến hết năm 2009. Từ đầu năm 2010 đến nay,

giữa vợ chồng sống với nhau không có hạnh phúc mà mâu thuẫn thường xuyên xảy ra. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do ông Phạm Văn T không còn chung thủy với bà Thịnh Thị Kim T mà có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác ở bên ngoài. Từ năm 2016 đến nay, giữa bà Thịnh Thị Kim T và ông Phạm Văn T sống thực sự không có hạnh phúc. Bà Thịnh Thị Kim T xác định tình cảm mà bà Thịnh Thị Kim T dành cho ông Phạm Văn T đã hết nên có yêu cầu ly hôn với ông Phạm Văn T

Về con chung: Bà Thịnh Thị Kim T và ông Phạm Văn T có 01 người con chung tên là Phạm Gia Long, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2010. Bà Thịnh Thị Kim T có yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu ông Phạm Văn T phải có nghĩa vụ nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Thịnh Thị Kim T không yêu cầu giải quyết

Tại phiên Tòa, bà Thịnh Thị Kim T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu. Ngoài ra, không có yêu cầu nào khác

-Bị đơn là ông Phạm Văn T vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn. Phân tích các tình tiết của vụ án, tài liệu, chứng cứ được kiểm tra tại phiên tòa, đối chiếu với quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 51, 56, 181, 182 và 183 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Về hôn nhân: Tuyên xử cho bà Thịnh Thị Kim T được ly hôn với ông Phạm Văn T.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Phạm Gia Long, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2010 cho bà Thịnh Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Do các bên đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn là bà Thịnh Thị Kim T yêu cầu được ly hôn với bị đơn là ông Phạm Văn T, yêu cầu giải quyết về con chung. Vì vậy, đây là vụ án "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn là ông Phạm Văn T cư trú tại ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Theo quy định tại điểm

a khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 3 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Phạm Văn T đã được Toà án triệu tập (Niêm yết) hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên toà, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Yêu cầu của đương sự:

[1]Về hôn nhân:

Bà Thịnh Thị Kim T và ông Phạm Văn T kết hôn với nhau một cách tự nguyện vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định tại Điều 8 và 9 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Qua xác minh tại địa phương, các tài liệu được thu thập và lời trình bày của đương sự tại phiên toà xác định được, trong quá trình chung sống bà Thịnh Thị Kim T và ông Phạm Văn T sống hạnh phúc được một thời gian ngắn (Khoảng 03 năm) thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Phạm Văn T không còn quan tâm, lo lắng và thương yêu bà Thịnh Thị Kim T như trước làm cho mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng gay gắt. Lẽ ra, hai người phải nhận thấy điều này, khuyên can, động viên lẫn nhau và cùng nhau khắc phục để xây dựng một gia đình hòa thuận, hạnh phúc nhưng ở đây cả hai người không làm được điều đó dẫn đến ly hôn. Xét thấy, cuộc hôn nhân giữa hai người lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà Thịnh Thị Kim T yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Văn T là có căn cứ và được chấp nhận.

[2]Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Bà Thịnh Thị Kim T và ông Phạm Văn T có 01 người con chung tên là Phạm Gia Long, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2010. Bà Thịnh Thị Kim T yêu cầu được nuôi con chung, cháu Phạm Gia Long có nguyện vọng được chung sống với mẹ là bà Thịnh Thị Kim T. Để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của bố mẹ đối với con cái cũng như phù hợp với nguyện vọng của con trẻ. Xét thấy, giao cháu Phạm Gia Long, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2010 cho bà Thịnh Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Thịnh Thị Kim T không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[3]Về tài sản chung và các vấn đề khác: Các bên đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[4]Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Các bên phải nộp theo quy định của pháp luật.

[5]Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nêu trên đối với Điều luật áp dụng và hướng giải quyết vụ án là có cơ sở, được ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 3 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự

Áp dụng các Điều 8, 9, 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

[1]*Về hôn nhân:* Bà Thịnh Thị Kim T được ly hôn với ông Phạm Văn T.

[2]*Về con chung:*

Giao cháu Phạm Gia Long, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2010 cho Bà Thịnh Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Ông Phạm Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3]*Về tài sản chung và các vấn đề khác:* Không xem xét, giải quyết.

[4]*Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Bà Thịnh Thị Kim T phải nộp 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào số T tạm ứng án phí mà bà Thịnh Thị Kim T đã nộp theo biên lai thu T số 0010956, quyền số 0220 ngày 29/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

[5]Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THA huyện Đồng Phú;
- UBND xã Thanh An
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quang Dũng

